

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HS-PT

Ngày: 08 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Ông Cao Thiện Vinh.

Bà Phạm Thị Anh Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 70/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo Phú Minh Thái T và Phú Nhật T3 do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2023/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

- Các bị cáo không có kháng cáo nhưng liên quan đến kháng cáo của bị hại:

1. PHÚ MINH THÁI T sinh năm: 1993 tại Ninh Thuận. Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố F, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Nơi cư trú hiện nay: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Chăm; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Bà la môn; Con ông: P và bà Đàng Thị T2 (đã chết); V là: Bá Thị Thu L và 02 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, T3 giam: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

2. PHÚ NHẬT T3, sinh năm: 1985 tại Ninh Thuận. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố F, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Chăm; Quốc tịch: Việt Nam;

Tôn giáo: Bà la môn; Con ông: P và bà Đảng Thị T2 (đã chết); V là: Đạt Nữ Thu L1 và 03 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:*

1. Luật sư Quảng Khoa T4;
2. Luật sư Đồng Quốc D;

Luật sư thuộc Công ty TNHH MTV Q, Đoàn Luật sư thành phố H.

Địa chỉ: Số D đường D (Khu dân cư T), phường B, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại có kháng cáo:* Ông Bá Đại L2, sinh năm: 1976;

Nơi cư trú: Khu phố F, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:*

1. Luật sư Phạm Quốc T5;
2. Luật sư Phan Phước N;
3. Luật sư Đỗ Ngọc C;

Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Phạm Quốc T5, Đoàn Luật sư thành phố H.

Địa chỉ: Số A, đường H, phường B, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Luật sư T5, Luật sư C có mặt; Luật sư N vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 06/6/2022, ông Ngư Đắc T6 là con rể ông Đảng T7 được ông Bá Đại L2 nhờ đến thửa đất đang có tranh chấp giữa gia đình ông Đảng T7 và Đạt Quang T8 để theo nước ruộng (trước đó Bá Đại L2 đã cho người gieo), thì ông Đạt Quang T8 cùng vợ là Thọ Thị L3 và các con là Đạt Nữ Thu L1, Đạt Nữ K phát hiện và đến nói chuyện vì sao đất của gia đình ông T8 mà lại gieo lúa. Ông T8 mang theo bình xịt thuốc đến xịt thuốc diệt cỏ lên thửa ruộng ông Lý gieo lúa, L1, L4 và bà L3 thì đứng tranh cãi với ông T6.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, ông Bá Đại L2 đến khu vực thửa ruộng để xem tình hình thế nào. Khi ông L2 đến, chị L1 gọi điện thoại cho chồng là Phú Nhật T3 thông báo cho T3 biết và kêu Thứ đến; T3 đang uống cà phê cùng em

ruột là Phú Minh Thái T ở gần đó nên rủ T cùng đi đến thửa ruộng do T3 sợ đi một mình khi nghe L1 nói ông L2 đến cùng 02 người nữa.

Khi đến nơi, T và chị L1 (là vợ của T3) đến gặp ông L2 hỏi chuyện nhưng ông L2 không đồng ý nói chuyện. Bực tức vì ông L2 không có quyền sử dụng đất, tự ý gieo lúa lên phần đất của anh chị nên T đã dùng tay đánh anh L2, T3 dưới ruộng đó thấy T và ông L2 đánh nhau nên đã chạy đến dùng tay xô từ phía sau làm anh L2 té ngã xuống mặt sân gạch. Thử tiếp tục đã lấy một đoạn gỗ cây xoan dài khoảng 50cm, to khoảng cẳng tay đánh 02 cái trúng vào đầu góc vị trí trán phải, mí mắt của ông L2 làm ông L2 bị thương. Thử tiếp tục đứng phía sau dùng tay kẹp cổ ông L2, T tiếp tục dùng tay đâm vào mặt anh L2 02 (hai) cái. Thuần và T3 đánh ông L2 đến khi bà L3 từ dưới ruộng đi lên thấy đánh nhau nên nói can ngăn là “*Thôi đừng đánh nó nữa, đánh chết là ở tù*” và có người can ngăn thì mới dừng lại. Ông L2 bỏ chạy ra hướng Quốc lộ thì T tiếp tục nhặt đá ném về phía ông L2 nhưng không trúng, ông L2 được người nhà đưa đi điều trị thương tích và trình báo sự việc cho cơ quan có thẩm quyền.

Tại Bản kết luận số: 152 ngày 03/8/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận:

Vết thương dọc góc trán phải sẹo liền tốt phẳng di động kích thước (2,5x0,1)cm. (03%);

Vết thương vùng đỉnh đầu phải sẹo liền tốt phẳng di động kích thước (1,5x0,2)cm. (01%);

Vành tai phải hết sưng nề bầm tím. (00%);

Vùng mi trên mắt phải có vết thay đổi sắc tố da kích thước (1,5x0,1)cm (01%);

Vùng ngực không phát hiện dấu tích, không phát hiện ra bệnh lý (00%).

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 05% .

Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương qua điều trị nhận định là do vật tày có cạnh gây nên.

Về dân sự: ông Bá Đại L2 yêu cầu bồi thường chi phí điều trị và các khoản chi phí khác là 306.500.000đồng gồm: Chi cho việc cấp cứu, cứu chữa: 15.000.000 đồng; Bồi dưỡng phục hồi sức khoẻ 4.500.000đồng; Chức năng bị mất: 30.000.000đồng; Thu nhập thực tế bị giảm sút: 3.500.000đồng; Thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút của vợ do phải chăm sóc trong thời gian nằm viện: 3.500.000đồng; tổn thất tinh thần: 250.000.000đồng.

Các hóa đơn, chứng từ hợp lệ là 5.924.209đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2023/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phú Minh Thái T và Phú Nhật T3 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm a điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phú Nhật T3 08 (tám) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02 tháng 6 năm 2023).

Xử phạt: Bị cáo Phú Minh Thái T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02 tháng 6 năm 2023).

Giao bị cáo Phú Nhật T3 cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phú Minh Thái T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (nơi ở hiện tại của bị cáo) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng: Điều 288, Điều 584, Điều 587 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo Phú Minh Thái T và Phú Nhật T3 phải liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại ông Bá Đại L2 số tiền là 18.140.000đồng. Chia phần cụ thể, mỗi bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại là: 9.070.200đồng.

Tiếp tục tạm giữ số 2.000.000đồng theo ủy nhiệm chi số 01 ngày 19-01-2023 của Kho bạc Nhà nước huyện N và 3.924.209đồng theo biên lai thu số 0002193 ngày 21/3/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ninh Phước để đảm bảo nghĩa vụ bồi thường thiệt hại của các bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Phần kháng cáo: Ngày 16/6/2023, bị hại Bá Đại L2 có kháng cáo, yêu cầu:

- Có dấu hiệu bỏ lọt người, lọt tội;
- Tăng hình phạt đối với các bị cáo;
- Tăng mức bồi thường thiệt hại dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Bá Đại Lý giữ nguyên kháng cáo và không có tài liệu, chứng cứ nào khác liên quan đến việc tăng mức bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị hại Bá Đại L2 là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: xuất phát từ việc tranh chấp đất nên P Thứ có hành vi dùng cây xoan đánh 02 cái vào đầu, kẹp cổ ông L2, Phú Minh Thái T dùng tay đánh

ông L2. Có đủ căn cứ chỉ có 02 bị cáo gây thương tích cho bị hại nên phải chịu trách nhiệm hình sự chung. Không có cơ sở xác định có ai khác gây ra thương tích cho ông L2, không bỏ lọt người, lọt tội. Các bị cáo có nhân thân tốt, cho có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm xử phạt 02 bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: cấp sơ thẩm buộc 02 bị cáo liên đới bồi thường 18.140.000đồng là phù hợp với việc điều trị, thương tích của bị hại.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: không chấp nhận đơn kháng cáo của bị hại. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 27/2023/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận đối với các bị cáo. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày ý kiến:

1. Luật sư Phạm Quốc T5 trình bày:

Bị cáo T dùng tay đánh ông L2 từ phía sau, 2 bị cáo liên tục đánh bị hại dẫn đến bị hại không có khả năng chống lại. Bị hại có 3 vết thương nhưng cấp sơ thẩm không làm rõ vết thương trên đỉnh đầu 01%, vết thương này ảnh hưởng đến khả năng lao động.

Bị cáo T cố ý thực hiện tội phạm đến cùng. Các bị cáo có hành vi gây rối trật tự công cộng. Hành vi của các bị cáo có tính chất côn đồ.

Về vấn đề bồi thường: do không xác định vết thương trên đỉnh đầu nên cấp sơ thẩm bác yêu cầu 30.000.000đồng, trong khi ông L2 là giáo viên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều BLTTHS; Hủy bản án sơ thẩm, trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

2. Luật sư Đỗ Ngọc C trình bày:

Không đồng ý với nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm trong việc nhận định bị cáo không có tính chất côn đồ vì:

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do tranh chấp đất đai nhưng chưa xác định ai là người sử dụng đất hợp pháp. Hành vi gieo lúa của ông L2 có lỗi với cơ quan nhà nước, không có quyết định xử lý, giải quyết tranh chấp. Hành vi gieo lúa để ngăn chặn việc bán đất.

Hành vi gây thương tích xuất phát từ việc mâu thuẫn nhỏ nhặt, T không liên quan đến tranh chấp đất, T3 không can ngăn mà lao vào đánh nhau. Bị cáo có xu hướng bạo lực. Địa điểm gây án sát đường quốc lộ 1. Hành vi thực hiện quyết liệt, cố ý phạm tội đến cùng; dùng hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trọng yếu.

Thái độ của bị cáo: Bị cáo chưa xin lỗi bị hại, bỏ mặc hậu quả xảy ra.

Hành vi này là mang tính chất côn đồ theo Án lệ số 17. Cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội. Không áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo.

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 357 BLHS, đề nghị sửa án sơ thẩm, không cho các bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến:

1. Luật sư Quảng Khoa T4 trình bày:

Không có căn cứ để xem xét đề nghị của luật sư T5, đề nghị hủy án sơ thẩm. Bị cáo T3, T đã thừa nhận việc gây thương tích cho bị hại.

Ý kiến sửa án sơ thẩm: bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có bà nội, bà ngoại có công với cách mạng.

Bị hại kháng cáo không có căn cứ, đề nghị không chấp nhận kháng cáo.

2. Luật sư Đồng Quốc D trình bày:

Bị hại kháng cáo về phần dân sự nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Đề nghị bác kháng cáo về phần dân sự.

Phản tranh luận:

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Ninh Thuận tranh luận:

Việc gây thương tích xuất phát từ mâu thuẫn tranh chấp đất đai, 02 bị cáo không có tính chất côn đồ. Vết thương vùng đầu đã được làm rõ tại bản án sơ thẩm: bị cáo T3 có dùng cây tác động vào vùng đầu.

Không có căn cứ xem xét hành vi gây rối trật tự công cộng và hành vi hủy hoại tài sản. Không tranh luận về tranh chấp đất đai. Không chấp nhận quan điểm của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

- Các Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Giữ nguyên quan điểm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo; hành vi của bị cáo là sai, bị cáo có nhân thân tốt, xin được hưởng án treo để lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: bị hại Bá Đại Lý kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phú Nhật T3, Phú Minh Thái T khai nhận hành vi phạm tội của mình, có đủ căn cứ xác định:

Vào sáng ngày 06/6/2022, sau khi nghe chị Đạt Nữ Thu L5 (vợ bị cáo Phú Nhật T3) gọi điện thoại báo tin ông Bá Đại L2 và người nhà ông L2 đã gieo lúa, theo nước trên ruộng mà các bên đang có tranh chấp với nhau và đang có nhiều người cãi vã nhau tại ruộng lúa. Phú Nhật T3 sợ đi một mình nên rủ em ruột là Phú Minh Thái T cùng đi ra nơi đất ruộng đang tranh chấp. Khi đến nơi, T cùng với chị L5 trực tiếp đến nói chuyện với ông L2 về việc lý do tại sao ông L2 gieo lúa trên ruộng nhà chị L5. Khi ông L2 nói là “tao không nói chuyện với tụi bay”, T bức tức vì ông L2 cố tình gieo lúa trên đất của anh chị mình nên dùng tay không đánh vào mặt ông L2, hai bên xảy ra đánh nhau. Thử đang đứng dưới ruộng nhìn thấy T và ông L2 đánh nhau nên đã chạy tới đẩy ngã ông L2 từ phía sau và dùng đoạn gỗ cây xoan dài khoảng 50cm, to khoảng cẳng tay đánh 02 cái trúng vào đầu góc vị trí trán phải, mí mắt của ông L2; T, T9 tiếp tục dùng tay đánh ông L2, gây thương tích cho ông Bá Đại Lý với tỷ lệ tổn thương cơ thể 05%.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phú Minh Thái T, Phú Nhật T3 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo Phú Minh Thái T và Phú Nhật T3 thể hiện sự càn quấy, bất chấp pháp luật, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, khắc phục hậu quả; gia đình các bị cáo có công với đất nước được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phú Minh Thái T 06 tháng tù, Phú Nhật T3 08 tháng tù và cho hưởng án treo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét các kháng cáo của bị hại Bá Đại L2:

[3.1] Kháng cáo bỏ lọt người, lọt tội:

Quá trình điều tra cũng như xét xử sơ thẩm, chỉ có căn cứ chứng minh Phú Minh Thái T, Phú Nhật T3 là người gây thương tích cho ông Bá Đại L2. Ngoài ra, không có người nào khác.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị hại kháng cáo cho rằng có việc bỏ lọt người, lọt tội phạm nhưng không nêu rõ bỏ lọt ai, về tội gì và cũng không có căn cứ chứng minh nên không có căn cứ xem xét yêu cầu kháng cáo này.

[3.2] Xét kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 05%; khúc cây xoan mà bị cáo T3 dùng để gây thương tích cho bị hại được xác định là hung khí nguy hiểm nên bị

cáo Phú Nhật T3, Phú Minh Thái T bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS;

Mặc khác, bị hại Bá Đại L2 cũng có phần lỗi khi có gieo lúa trên đất ruộng mà gia đình bị cáo Phú Nhật T3 đang quản lý và sử dụng hợp pháp. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến tranh chấp và các bị cáo có hành vi gây thương tích cho bị hại. Hành vi gây thương tích của các bị cáo không mang có tính chất côn đồ.

Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét tăng hình phạt đối với các bị cáo như kháng cáo của bị hại Bá Đại L2.

[3.3] Xét kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại:

Cấp sơ thẩm, đã chấp nhận những khoản chi phí hợp lý gồm:

- Chi phí khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế là (theo các hóa đơn, chứng từ hợp lệ) là: 6.190.500đồng;

- Chi phí bồi dưỡng hồi phục sức khỏe là: 4.500.000đồng;

- Bồi thường tổn thất tinh thần là: 7.450.000đồng;

Tổng cộng các khoản là 18.140.000đồng; Chia phần mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại là: 9.070.000đồng.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị hại kháng cáo tăng mức bồi thường nhưng không cung cấp được các hóa đơn, chứng từ hoặc chứng cứ mới để tăng mức bồi thường nên cấp phúc thẩm không có căn cứ xem xét.

[3.4] Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Ý kiến của các Luật sư bảo vệ cho quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Ý kiến của các Luật sư bào chữa cho các bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị hại Bá Đại L2 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của: bị hại Bá Đại L2;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2023/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Tuyên bố: Các bị cáo Phú Nhật T3, Phú Minh Thái T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phú Nhật T3 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02/6/2023).

Xử phạt: Bị cáo Phú Minh Thái T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02/6/2023).

Giao bị cáo Phú Nhật T3 cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phú Minh Thái T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 48 BLHS; các Điều 584, 585, 586, 590, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo Phú Minh Thái T và Phú Nhật T3 phải liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại ông Bá Đại L2 số tiền là 18.140.000 đồng. Chia phần cụ thể, mỗi bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại là: 9.070.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị hại Bá Đại L2 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 08 tháng 9 năm 2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- TAND huyện Ninh Phước (02 bản);
- Công an huyện Ninh Phước;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo; Bị hại;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lâm Bách